

Số: 3011/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc nhắc nhở học vụ đối với sinh viên đại học chính quy tiếng Anh bán phần
chất lượng cao đợt xét học vụ học kỳ 2 năm học 2023 – 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên hệ đại học chính quy tiếng Anh bán phần chất lượng cao trong học kỳ 2 năm học 2023 – 2024;

Căn cứ biên bản Hội đồng xét cảnh báo học vụ số: 1170/BB-ĐHNH ngày 10/9/2024;

Xét Tờ trình số 314/TTr-ĐHNH-PĐT ngày 10/9/2024 của Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý cảnh báo học vụ nhắc nhở 54 sinh viên đại học chính quy tiếng Anh bán phần (CLC) có tên sau do có kết quả học tập yếu kém trong học kỳ 2 năm học 2023 – 2024.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Trung tâm sinh viên và quan hệ doanh nghiệp gửi thông báo tình hình học tập của sinh viên có tên ở Điều 1 về gia đình sinh viên để phối hợp cùng Nhà Trường trong nỗ lực nâng cao ý thức và cải thiện kết quả học tập đối với sinh viên.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm sinh viên và quan hệ doanh nghiệp Trưởng Phòng Công tác sinh viên, Trưởng các Khoa quản lý sinh viên và sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- BGH
- Như Điều 3;
- Lưu VP, P.ĐT.

HIỆU TRƯỞNG *Ja*



PGS, TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY TIẾNG ANH BÁN PHẦN CHẤT LƯỢNG CAO
BỊ NHẮC NHỞ ĐỢT XÉT HỌC VỤ HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2023 -2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3011/QĐ-ĐHNH, ngày 10 tháng 9 năm 2024 của Hiệu trưởng)

STT	Mã sinh viên	*Họ và tên		Lớp SH	TBC	Số TC	Mức xử lý học vụ HK2 2023-2024	Lý do	Ngành học	Khóa	Ghi chú
1	050609211887	Trần Hoàng	Đạt	HQ9-GE19	2.8	69.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K9	
2	050609211884	Mào Thành	Đạt	HQ9-GE19	2.6	92.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K9	
3	050609210238	Trần Thanh	Dung	HQ9-GE13	2.8	96.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K9	
4	050609210438	Trần Đăng Huy	Hoàng	HQ9-GE06	2.4	93.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K9	
5	050609211978	Huỳnh Trịnh	Khang	HQ9-GE04	2.5	90.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K9	
6	050609212190	Đỗ Thị Phương	Thảo	HQ9-GE25	2.6	96.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K9	
7	050609211662	Phùng Ngọc	Tỳ	HQ9-GE18	3.0	85.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K9	
8	050610220005	Huỳnh Nhật	An	HQ10-GE20	1.9	68.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
9	050610220814	Trương Hoàng	Anh	HQ10-GE05	1.7	68.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
10	050610220836	Nguyễn Thị Thanh Hồng	Bội	HQ10-GE32	1.8	68.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
11	050610220084	Đỗ Thành	Công	HQ10-GE15	1.7	66.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K10	
12	050610220126	Trương Quốc	Đạt	HQ10-GE24	1.3	67.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
13	050610220886	Nguyễn Tiến	Đạt	HQ10-GE29	1.6	71.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
14	050610220882	Lê Phước	Đạt	HQ10-GE06	1.8	62	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
15	050610220138	Đặng Hoàng	Hà	HQ10-GE22	1.8	48.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
16	050610220216	Trần Huỳnh Bảo	Hưng	HQ10-GE24	1.9	70.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
17	050610220964	Đới Thị Quỳnh	Hương	HQ10-GE21	1.8	66.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
18	050610220201	Đỗ Đức	Huy	HQ10-GE09	1.8	68	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
19	050610220999	Trần Anh	Khoa	HQ10-GE11	1.7	73.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Kế toán	K10	
20	050610220248	Vũ Trung	Kiên	HQ10-GE25	1.6	68.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
21	050610221007	Nguyễn Hữu Tuấn	Kiệt	HQ10-GE04	1.5	57.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K10	



STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp SH	TBC	Số TC	Mức xử lý học vụ HK2 2023-2024	Lý do	Ngành học	Khóa	Ghi chú
22	050610220360	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	HQ10-GE23	1.9	68.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
23	050610220375	Hà Lâm	Nguyên	HQ10-GE13	1.3	71.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Kế toán	K10	
24	050610220443	Đông Kim	Oanh	HQ10-GE07	1.4	71	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
25	050610221243	Lê Bùi Hữu	Phước	HQ10-GE26	1.3	68.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
26	050610221314	Hồ Nguyễn Thanh	Thảo	HQ10-GE07	1.3	42	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K10	
27	050610220566	Trần Trường	Thịnh	HQ10-GE04	1.6	69.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K10	
28	050610221489	Tạ Thành	Trung	HQ10-GE03	1.7	66.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K10	
29	050610220765	Huỳnh Nguyễn Như	Ý	HQ10-GE14	1.5	72.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Quản trị kinh doanh	K10	
30	050611230203	Trần Văn	Đông	HQ11-BAF21	1.4	26	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
31	050611230225	Nguyễn Thị Ánh	Dương	HQ11-BAF14	1.4	23	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
32	050611230243	Nguyễn Hạnh	Duyên	HQ11-ACC02	1.1	25	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Kế toán	K11	
33	050611230314	Trần Phan Gia	Hân	HQ11-BAF06	1.7	29	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
34	050611230417	Phạm Thị Diễm	Hương	HQ11-BAF16	1.6	29	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
35	050611230489	Trần Vân	Khanh	HQ11-BAF03	1.9	34	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
36	050611230517	Phạm Đăng	Kiên	HQ11-BAF01	1.9	31	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
37	050611230635	Huỳnh Ngọc Gia	Mẫn	HQ11-BAF20	1.9	31	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
38	050611230688	Trương Hà	My	HQ11-BAF05	1.6	28	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
39	050611230823	Lê Thị Khôi	Nguyên	HQ11-ACC04	1.9	31	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Kế toán	K11	
40	050611230847	Huỳnh Trọng	Nhân	HQ11-BAF07	1.5	28	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
41	050611230870	Lê Huỳnh Yến	Nhi	HQ11-BAF12	1.9	31	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
42	050611230968	Nguyễn Đức	Pháp	HQ11-BAF03	1.9	29	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
43	050611230978	Trần Tấn	Phát	HQ11-BAF21	1.9	31	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
44	050611230986	Trương Tam	Phong	HQ11-BAF07	1.9	29	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
45	050611231124	Đoàn Ngọc Diễm	Thanh	HQ11-BAF12	1.3	26	Nhắc nhở	Học lực yếu kém.	Tài chính - Ngân hàng	K11	

STT	Mã sinh viên	Họ và tên		Lớp SH	TBC	Số TC	Mức xử lý học vụ HK2 2023-2024	Lý do	Ngành học	Khóa	Ghi chú
46	050611231154	Nguyễn Thị Minh	Thảo	HQ11-BAF06	1.9	31.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
47	050611231146	Huỳnh Thị Mai	Thảo	HQ11-BAF20	1.8	31.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
48	050611231241	Trịnh Minh	Thư	HQ11-BAF01	1.9	31.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
49	050611231191	Cao Ngọc Quỳnh	Thư	HQ11-BAF19	1.7	29.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
50	050611231209	Ngô Thị Kim	Thư	HQ11-BAF21	1.8	31.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
51	050611231385	Lăng Huyền	Trang	HQ11-BAF10	1.9	31.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
52	050611231459	Hồ Nguyễn Nhật	Trường	HQ11-BAF07	1.9	31.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
53	050611231490	Võ Thị Thanh	Tuyền	HQ11-BAF07	1.7	29.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	
54	050611231612	Trương Ngọc Khánh	Vy	HQ11-BAF06	1.6	28.0	Nhắc nhở	Học lực yếu kém	Tài chính - Ngân hàng	K11	

Tổng số: 54 sinh viên ✓